TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43**/2021/HSST
Ngày 09/7/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QO

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Trí
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đức và bà Nguyễn Thị Hoa
- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thu – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Qo.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Qo, thành phố HN, Tòa án nhân dân huyện Qo đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý: Số 40/2021/TLST-HS ngày 28/5/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lương Văn T**, sinh năm 1990; tên gọi khác: Không; nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã TT, huyện Qo, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông: Lương Văn T, sinh năm 1959, con bà: Bùi Thị B, sinh năm 1957, có vợ: Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1993 và có 3 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018).

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 29/09/2020 Công an xã TT xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Đã nộp phạt vi phạm hành chính ngày 29/09/2020).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/3/2021, đến ngày 06/3/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Đỗ Văn X**, sinh năm 1970; tên gọi khác: Không; nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã TT, huyện Qo, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; con ông: Đỗ Văn L, sinh năm 1931 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1931 (đã chết), vợ: Bùi Thị N, sinh năm 1974, có 2 con (con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/3/2021 đến ngày 04/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Bùi Văn T**, sinh năm 1984; tên gọi khác: Không; nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã TT, huyện Qo, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Bùi Văn L, sinh năm 1959, con bà: Lê Thị H, sinh năm 1960, vợ: Trần Thị Y, sinh năm 1984, có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014);

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/3/2021 đến ngày 06/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Họ và tên: **Bùi Hồng Q**, sinh năm 1988; tên gọi khác: Không; nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã TT, huyện Qo, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Bùi Văn S (đã chết), con bà: Bùi Thị P, sinh năm 1959, có vợ: Hoàng Vũ Hồng N, sinh năm 1991; có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013);

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 29/09/2020 Công an xã TT, huyện Qo xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Đã nộp phạt vi phạm hành chính ngày 02/10/2020).

Nhân thân: Bản án số 42/2018/HSST ngày 25/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Qo xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Qo xác định Q đã nộp án phí (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/3/2021 đến ngày 05/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982; tên gọi khác: Không; nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã TT, huyện Qo, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn:12/12; con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1950, con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1953, có vợ: Bùi Thúy N, sinh năm 1983 và có 04 con (con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 03/3/2021 đến ngày 06/3/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án thể hiện:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/03/2021, Lương Văn T đang ở nhà thì có Đỗ Văn X, Nguyễn Văn T, Bùi Văn T và Bùi Hồng Q (đều ở xã TT, huyện Qo) đến chơi, uống nước. Sau đó mọi người hỏi Lương Văn T cho mọi người chơi đánh bạc tại nhà, Lương Văn T đồng ý cho mọi người đánh bạc và đưa mọi người lên một phòng trên tầng ba của gia đình mình để mọi người chơi đánh bạc trái phép. Lương Văn T chuẩn bị bài, thảm vải, đĩa sứ có sẵn tại gia đình để cho các đối tượng đánh bạc. Khi lên phòng trên tầng ba thì Đỗ Văn X, Nguyễn Văn T, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q ngồi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm. Khoảng 10 phút sau thì có Phan Văn Tài, sinh năm 1992, Bùi Văn Trung, sinh năm 1978, Đỗ Văn Điệp, sinh năm 1988, Lương Văn Hưng, sinh năm 1977 (cùng trú tại xã TT, huyện Qo) đến và hỏi Lương Văn T cho mọi người chơi đánh bạc tại nhà thì cũng được Lương Văn T đồng ý và đưa Tài, Trung, Điệp, Hưng lên phòng trên tầng ba cùng phòng với X, T, Bùi Văn T, Q đang đánh bạc để Tài, Trung, Điệp, Hưng đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh chắn.

Quá trình đánh bạc các đối tượng đều tự bỏ ra chiếu bạc mỗi người 200.000 đồng để đưa cho chủ nhà là Lương Văn T vì T cho mọi người đánh bạc trái phép tại nhà. Số tiền này T biết rõ. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị cơ quan Công an huyện Qo phối hợp với Công an xã TT phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và đưa về trụ sở Công an huyện Qo để giải quyết theo thẩm quyền.

* Hình thức đánh Sâm như sau: Sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q bài từ A đến K gồm các chất cơ, rô, tép, bích. Các đối tượng quy định số tiền cược là 10.000 đồng trên một lá bài còn lại đối với người thua, ai chia bài thì được quyền đánh bài trước, nếu ai T ván bài trước thì ván sau sẽ được chia bài và chia đều cho mỗi người 10 Q bài, người được quyền đánh trước thì được quyền báo Sâm đầu tiên, nếu không báo Sâm thì ba người còn lại có thể báo sâm (Sâm là bài có tứ quý 2 hoặc có các lá bài liên tiếp nhau như: Từ A đến 10 hoặc một bài có các Q bài từ A đến 6, từ J đến A...), ai báo Sâm mà không bị chặn Sâm thì sẽ T được của 03 người chơi còn lại mỗi người 500.000 đồng, người nào mà chặn được Sâm thì sẽ được 1.500.000 đồng của người báo Sâm. Nếu trong ván bài mà không có ai báo Sâm thì đánh lần lượt, ai đánh hết 10 lá bài trước sẽ là người T ván đó và đếm lá bài còn lại của những người chơi để ăn tiền.

* Hình thức đánh Chắn như sau: Sử dụng 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài, sau đó người chơi chia bài thành 05 phần khác nhau, khi chia bài xong, 01 người chơi bốc cái và lấy 01 phần để làm nọc và được để trên 01 đĩa sứ, nếu ai được làm cái thì được 20 Q bài, 03 người chơi khác thì được 19 Q bài, phần để làm nọc có 23 Q bài, người làm cái là người đánh đầu tiên đánh theo hướng tay phải của từng người. Các đối tượng Phan Văn Tài, Bùi Văn Trung, Đỗ Văn Điệp, Lương Văn Hưng thống nhất chơi đánh gom, với tỉ lệ xuông 2, dịch 1 tức là mỗi người gom ra chiếu bạc 300.000 đồng, nếu ai trong số người chơi đánh bạc ù xuông thì được 20.000 đồng, nếu được thêm một dịch thì được thêm 10.000 đồng, số điểm tính theo cước sắc trên bài (ví dụ ù thông được 30.000 đồng, ù có tôm được 40.000 đồng, ù có lèo được 50.000 đồng) và số tiền T sẽ được lấy từ số

tiền những người chơi đánh bạc gom ra chiếu bạc từ trước, nếu hết ván bài không có ai ù thì hòa (Không ai được lấy tiền gom), nếu hết số tiền mọi người đã gom ra chiếu bạc thì những người đánh bạc tiếp tục gom ra chiếu bạc để đánh bạc.

** Vật chứng thu giữ:*

- Tại chiếu bạc đánh bạc (dưới hình thức đánh Sâm) thu giữ: 01 thảm vải hình vuông có hoa văn màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q bài có hoa văn màu xanh vàng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xanh trắng và số tiền 12.980.000 đồng trên chiếu bạc. Số tiền thu giữ trên người các đối tượng là 13.190.000 đồng, gồm: Thu giữ trên người Đỗ Văn X là 5.063.000 đồng, Thu giữ trên người Bùi Văn T là 7.000.000 đồng, Thu giữ trên người Bùi Hồng Q là 1.127.000 đồng.

- Tại chiếu bạc đánh bạc (dưới hình thức đánh Chắn) thu giữ: 01 thảm vải hình vuông có hoa văn màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài có hoa văn màu đỏ; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài một mặt có màu trắng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xám đỏ vàng; số tiền 3.440.000 đồng trên chiếu bạc.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng Lương Văn T, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn T, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q đã khai nhận hành vi Gá bạc và Đánh bạc ngày 03/3/2021 tại nhà của Lương Văn T ở thôn 4, xã TT, huyện Qo, thành phố HN. Cụ thể như sau:

* Chiếu bạc thứ nhất:

1. Lương Văn T là chủ nhà khai nhận: Ngày 03/3/2021, tại nhà mình ở thôn 4, xã TT, huyện Qo đã đồng ý cho các đối tượng đánh bạc, T chuẩn bị bài, thảm vải, đĩa sứ cho Đỗ Văn X, Nguyễn Văn T, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q ngồi đánh bạc trái phép sát phạt bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm, còn Lương Văn Hưng, Phan Văn Tài, Bùi Văn Trung, Đỗ Văn Điệp ngồi đánh bạc trái phép sát phạt T thua bằng tiền dưới hình thức đánh chắn. Quá trình các đối tượng đánh bạc tại nhà Lương Văn T đều tự bỏ ra chiếu bạc mỗi người 200.000 đồng để đưa cho Lương Văn T vì T cho mọi người đánh bạc trái phép tại nhà, tổng được 1.600.000 đồng. Số tiền này T biết và chưa kịp cầm thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

2. Đỗ Văn X khai nhận: Khi đi đánh bạc mang theo 12.020.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt đã thua 3.597.000 đồng. Quá trình đánh bạc đã bỏ ra 200.000 đồng. Khi Công an vào bắt quả tang thu giữ trên chiếu 3.160.000 đồng, thu trên người 5.063.000 đồng.

3. Bùi Văn T khai nhận: Khi đi đánh bạc mang theo 7.000.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt đã T được 1.560.000 đồng. Quá trình đánh bạc đã bỏ ra 200.000 đồng. Khi T được 1 ván sâm nên đã bỏ ra 100.000 đồng. Khi Công an vào bắt quả tang thu giữ trên chiếu 1.360.000 đồng, thu trên người 7.000.000 đồng.

4. Bùi Hồng Q khai nhận: Khi đi đánh bạc, mang theo 5.300.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Khi Công an bắt đã T được 2.777.000 đồng. Quá trình

đánh bạc đã bỏ ra 200.000 đồng để cho chủ nhà, khi T được 02 ván sâm đã bỏ ra 200.000 đồng. Khi Công an bắt quả tang thu bị giữ trên chiếu là 6.750.000 đồng, thu giữ trên người 1.127.000 đồng.

5. Nguyễn Văn T khai nhận: Khi đi đánh bạc mang 1.850.000 đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc đã bỏ ra 200.000 đồng cho chủ nhà. Khi Công an vào bắt quả tang lúc này T bị thua 1.040.000 đồng và bị thu giữ số tiền dưới chiếu bạc là 610.000 đồng.

Tổng số tiền quy kết các đối tượng dùng sử dụng đánh bạc là **26.170.000 đồng** (trong đó trên chiếu là 12.980.000 đồng, trên người là 13.190.000 đồng).

* Chiếu bạc thứ hai:

1. Phan Văn Tài khai nhận: Khi đi đánh bạc mang theo **1.000.000** đồng dung, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc nhiều ván đến khi Công an bắt quả tang thì đang T được 100.000 đồng và bị thu giữ số tiền trên chiếu là 800.000 đồng. Quá trình đánh bạc thì đã bỏ ra 200.000 đồng cho chủ nhà, và bỏ ra 50.000 đồng để mua thuốc nước.

2. Lương Văn Hưng khai nhận: Khi đi đánh bạc theo **890.000** đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc đã bỏ ra 200.000 đồng cho chủ nhà và bỏ ra 50.000 đồng để mua thuốc nước. Khi Công an bắt quả tang đang bị thua 220.000 đồng và bị thu giữ số tiền dưới chiếu là 370.000 đồng.

3. Bùi Văn Trung khai nhận: Khi đi đánh bạc mang theo **850.000** đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc đã bỏ ra 200.000 đồng cho chủ nhà, và bỏ ra 50.000 đồng để mua thuốc nước. Khi Công an bắt quả tang đang T 50.000 đồng và bị thu giữ số tiền dưới chiếu là 600.000 đồng.

4. Đỗ Văn Điệp khai nhận: Khi đi đánh bạc mang theo **700.000** đồng dùng, sử dụng vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc đã bỏ ra 200.000 đồng cho chủ nhà và bỏ ra 50.000 đồng để mua thuốc nước. Khi Công an bắt quả tang đang T được 170.000 đồng và bị thu giữ số tiền dưới chiếu là 570.000 đồng.

Tổng số tiền quy kết các đối tượng dùng sử dụng đánh bạc của chiếu bạc thứ 2 là **3.440.000 đồng** (trong đó trên chiếu là 3.440.000 đồng).

Quá trình điều tra bị cáo Lương Văn T, Đỗ Văn X, Nguyễn Văn T, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của nhau, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử T bố các bị cáo:

Lương Văn T đã phạm vào tội "Gá bạc", Đỗ Văn X, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q, Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Đánh bạc".

* Áp dụng điểm khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với Lương Văn T). Đề nghị xử phạt:

Lương Văn T từ 12 đến 15 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam;

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình Sự (đối với Bùi Hồng Q);

Bùi Hồng Q từ 07 đến 09 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam;

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình Sự (Đối với Đỗ Văn X, Bùi Văn T và Nguyễn Văn T). Đề nghị xử phạt:

Đỗ Văn X từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng tính từ ngày T án;

Bùi Văn T từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng tính từ ngày T án;

Nguyễn Văn T từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày T án;

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đánh bạc theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự và bị cáo phạm tội Gá bạc theo khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Đối với 02 thảm vải hình vuông có hoa văn màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q bài có hoa văn màu xanh vàng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xanh trắng; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài có hoa văn màu đỏ; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài một mặt có màu trắng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xám đỏ vàng đều là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước: Đối với số tiền **29.610.000** đồng là tang vật của vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng mức thấp nhất theo đề nghị và theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Qo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên toà, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án đã được thẩm tra xem xét công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 03/3/2021, Lương Văn T ở thôn 4, xã TT, huyện Qo, thành phố HN đã cho các bị cáo Đỗ Văn X có 12.020.000 đồng, Bùi Văn T có 7.000.000 đồng, Bùi Hồng Q có 5.300.000 đồng và Nguyễn Văn T có 1.850.000 đồng, *(ngồi ở chiếu bạc thứ nhất)* cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm tại nhà. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Qo, thành phố HN phát hiện lập biên bản bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Số tiền chứng minh các đối tượng sử dụng để đánh bạc là **26.170.000** đồng. Bản thân đối tượng Lương Văn T là chủ nhà có hành vi sử dụng địa điểm là nhà ở thuộc quyền quản lý hợp pháp của mình để cho 02 chiếu gồm 08 đối tượng sử dụng đánh bạc trái phép, các đối tượng đánh bạc tự bỏ ra được 1.600.000 đồng để nộp cho Lương Văn T *(trong vụ án có 04 đối tượng trên chiếu bạc thứ nhất đã bị khởi tố về tội "Đánh bạc", 04 đối tượng trên chiếu bạc thứ hai bị xử lý hành chính do số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là **3.440.000** đồng*). Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của các đối tượng được chứng minh có tổng số là **29.610.000 đồng**.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Qo truy tố các bị cáo: Lương Văn T phạm về tội "Gá bạc", thuộc trường hợp sử dụng địa điểm là nhà ở thuộc quyền quản lý hợp pháp của mình để cho 02 chiếu gồm 08 đối tượng sử dụng đánh bạc trái phép mà tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào đánh bạc là **29.610.000 đồng** theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Đỗ Văn X, Nguyễn Văn T, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đều nhận thức được việc Gá bạc và Đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng do có lối sống buông thả và hám lợi bất chính, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, vì cờ bạc nói chung là một tệ nạn xã hội, dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác phát sinh, gây mất trật tự trị an xã hội, bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo để nhằm mục đích dăn đe, giáo dục

riêng và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có đồng phạm (đồng phạm giản đơn), hành vi phạm tội của các bị cáo không có sự bàn bạc và không có sự tổ chức, phân công từ trước. Do vậy, cần phân hoá vai trò và hành vi phạm tội của các bị cáo thông qua số tiền dùng vào việc đánh bạc, đặc điểm nhân thân và vai trò của từng bị cáo trong vụ án để có cơ sở cá thể hoá mức hình phạt cho phù hợp theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Đối với hành vi Gá bạc của Lương Văn T mặc dù không tham gia vào việc đánh bạc nhưng lại sử dụng nhà của mình, trực tiếp chuẩn bị bài, thảm vải, đĩa sứ cho các đối tượng đánh bạc, mục đích để hưởng lợi tiền từ các con bạc trích ra, số tiền hồ được hưởng lợi là 1.600.000 đồng; tiền 02 chiếu bạc sử dụng vào đánh bạc là 29.610.000 đồng nên được xác định vai trò chính trong vụ án; đối với Đỗ Văn X có số tiền tham gia vào đánh bạc 12.020.000 đồng cao nhất so với các đồng phạm khác nên vai trò của X là thứ 2 trong vụ án; đối với Bùi Văn T có số tiền tham gia vào đánh bạc 7.000.000 đồng thấp hơn X nên vai trò là thứ 3; tiếp theo là Bùi Hồng Q có 5.300.000 đồng và cuối cùng là Nguyễn Văn T có 1.850.000 đồng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với Lương Văn T được xác định là vai trò chính trong vụ án, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự năm 2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa được xóa), bị cáo được coi là người có nhân thân xấu, lần đầu phạm tội nhưng nhưng phạm tội nghiêm trọng; đối với Bùi Hồng Q vai trò của bị cáo được xác định là thứ 4 trong vụ án, quá trình điều tra và tại phiên tòa cũng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự năm 2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa được xóa), nhân thân năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Qo xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc" (đã được xóa án) do vậy, bị cáo được coi là người có nhân thân xấu. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, thì Lương Văn T và Bùi Hồng Q không đủ điều kiện được giáo dục cải tạo tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm dăn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Đỗ Văn X vai trò thứ 2, Bùi Văn T vai trò thứ 3 và Nguyễn Văn T vai trò thấp nhất trong vụ án, đều chưa có tiền án, tiền sự; đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng; đều có nơi cư trú rõ ràng nên cần dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự (phạt tù nhưng cho hưởng án treo) và cho các bị cáo một cơ hội được cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Ngoài hình phạt chính, Lương Văn T phạm tội Gá bạc và các bị cáo Đỗ Văn X, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q và Nguyễn Văn T phạm tội Đánh bạc còn có thể bị áp dụng

hình phạt bổ sung (phạt một khoản tiền để sung quỹ nhà nước) theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và theo khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đối với 02 thảm vải hình vuông có hoa văn màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q bài có hoa văn màu xanh vàng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xanh trắng; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài có hoa văn màu đỏ; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài một mặt có màu trắng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xám đỏ vàng đều là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 29.610.000 đồng là tang vật của vụ án, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Trong vụ án này có các đối tượng như Lương Văn Hưng, Phan Văn Tài, Bùi Văn Trung, Đỗ Văn Điệp có hành vi đánh bạc bằng tiền dưới hình thức đánh Chắn. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 3.440.000 đồng. Xác minh nhân thân các đối tượng Lương Văn Hưng, Phan Văn Tài, Đỗ Văn Điệp chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc, tổ chức đánh bạc. Đối tượng Bùi Văn Trung có 01 tiền án về tội đánh bạc năm 2004 bị TAND huyện Qo xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (đã được xóa án tích). Do đó hành vi của các đối tượng không phạm tội đánh bạc. Vì vậy, ngày 16/04/2021 Công an huyện Qo đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Văn Hưng, Phan Văn Tài, Bùi Văn Trung, Đỗ Văn Điệp về hành vi đánh bạc trái phép quy định tại điểm a khoản 2, điều 26, nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ bằng hình thức phạt tiền mỗi đối tượng là 1.500.000 đồng là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. T bố: Lương Văn T phạm tội "Gá bạc"; Đỗ Văn X, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q và Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

* Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51và Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với Lương Văn T). Xử phạt:

- **Lương Văn T 12** (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 03/3/2021, đến ngày 06/3/2021.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự (đối với Bùi Hồng Q). Xử phạt:

- Bùi Hồng Q 07 (Bẩy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 03/3/2021 đến ngày 05/3/2021.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. (Đối với các bị cáo Đỗ Văn X, Bùi Văn T và Nguyễn Văn T). Xử phạt:

- **Đỗ Văn X 10** (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **20** (Hai mươi) tháng tính từ ngày T án;

- **Bùi Văn T 08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16** (Mười sáu) tháng tính từ ngày T án;

- **Nguyễn Văn T 06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (Mười hai) tháng tính từ ngày T án;

Giao các bị cáo Đỗ Văn X, Bùi Văn T và Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Qo, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch tu tiêu hủy 02 thảm vải hình vuông có hoa văn màu đỏ trắng đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 Q bài có hoa văn màu xanh vàng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xanh trắng; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài có hoa văn màu đỏ; 01 bộ bài chắn gồm 100 Q bài một mặt có màu trắng; 01 đĩa sứ hình tròn có hoa văn màu xám đỏ vàng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: **29.610.000** đồng *(Hai mươi chín triệu sáu trăm mười ngàn đồng).*

(Đặc điểm và hiện trạng vật chứng thực hiện theo biên bản giao nhận vật chứng số:46/2021/THA ngày 31/5/2021 và Uỷ nhiệm chi chuyển khoản ngày 28/5/2021 của Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Qo).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

Buộc các bị cáo Lương Văn T, Đỗ Văn X, Bùi Văn T, Bùi Hồng Q và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố HN;*
- *Sở Tư pháp – TP HN;*
- *VKSND H Qo; VKS ND TP HN*
- *Chi cục THADS huyện Qo;*
- *Công an huyện Qo;*
- *UBND xã TT, H Qo;*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;*
- *Lưu: Hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Trí